

Số: 41/2020/QĐST-DS

Hoài Đức, ngày 25 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 56/2020/TLST-DS ngày 13/5/2020 về việc Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2020 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ngân hàng Q t V N.

Địa chỉ: Tầng X và tầng Y Tòa nhà S Tower, số ZA P, phường B N, quận X, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V; chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Việt A; Chức vụ: Cán bộ ngân hàng.

* **Bị đơn:** Ông Nguyễn Hưng T, sinh năm 1984

Bà Trần Thị Vân N, sinh năm 1983.

Trú tại: Thôn Đ L, xã L P, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Cháu Nguyễn Thị Ngọc A, sinh ngày 23/01/2005;

- Cháu Nguyễn Trần Ngân Nh, sinh ngày 28/6/2008;

- Cháu Nguyễn Hưng Đ, sinh ngày 26/5/2012;

(Cháu Ngọc A, cháu Ngân N và cháu H Đ do anh T, chị N là bố mẹ đẻ là người đại diện theo pháp luật);

Đều trú tại: Thôn Đ L, xã L P, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Tính đến ngày 17/3/2020, ông Nguyễn Hưng T và bà Trần Thị Vân N phải trả Ngân hàng Q t V N số tiền nợ theo hai hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ số 5.125.18.040 và số 5.126.18.040 ngày 18/12/2020 là **1.222.776.947** (*Một tỷ hai trăm hai mươi hai triệu bảy trăm bảy mươi sáu nghìn chín trăm bốn mươi bảy*) đồng trong đó: Nợ gốc: 1.135.000.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 82.359.355 đồng; Nợ lãi quá hạn: 5.417.592 đồng.

2. Kể từ ngày 18/3/2020, ông Nguyễn H T và bà Trần Thị Vân N phải tiếp tục tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ đã ký kết với Ngân hàng đến ngày ông Nguyễn Hưng T và bà Trần Thị Vân N trả dứt nợ.

3. Trong trường hợp ông Nguyễn Hưng T và bà Trần Thị Vân N không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Q t V N có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản thế chấp để đảm bảo cho khoản vay là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 44-2, tờ bản đồ số 7 tại Xóm Đ L, xã L P, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CK 317190, số vào sổ cấp GCN: CS-HĐU 10504 do Sở tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 04/8/2017 đứng tên chủ sử dụng là ông Nguyễn Hưng T.

4. Về án phí:

- Ông Nguyễn Hưng T và bà Trần Thị Vân N tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: 24.341.654(*hai mươi bốn triệu ba trăm bốn mươi một nghìn sáu trăm năm mươi tư*) đồng.

- Trả lại Ngân hàng Q t V N số tiền 24.000.000(*hai mươi bốn triệu*) đồng là tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số AA/2015/0009619 ngày 13/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Hoài Đức;
- Chi cục THADS.H.Hoài Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Quỳnh